

TRẦN-DÂC-NGHĨA	
LÂU-LÝ	
Giá bán: nhút trình	
BỎ QUỐC-NGỮ:	
Trọn năm..... 5\$00	
Sáu tháng..... 3 00	
BỎ LANGSA:	
Trọn năm..... 3\$00	
Sáu tháng..... 2 00	
BÁN CHUNG HAI BỎN	
Trọn năm..... 7\$00	
Sáu tháng..... 4 00	

AN-HÀ-BÁO

MỖI TUẦN XUẤT BẢN NGÀY THỨ NĂM
ÉDITION EN QUỐC-NGỮ DU COURRIER DE L'OUEST

Organe d'Informations Agricoles, Commerciales et Industrielles

NHÀ BÁO Ở TẠI DƯỜNG Boulevard Dolanous — CANTHO

VÌ CÓ NÀO TA CHÀM TIỀN-HÓA

Không cho người ta sợ, dài cho người ta thương;
Dài-dài ương-ương, chỉ tò dè cho người ta ghét.

Dài dài mà không chịu hàn minh dai,
Ấy là hàng người dài-dài ương-ương.
Ôi! hàng người ấy nếu kẽ dẽu, chắc
chồng rướm tai các ngài lam; nhưng thà
hở chết hết là may, chứ họ còn sống
ngày nào mà ta không hàn dẽu, thời
chẳng hóa ra là ta phủ-phàng cái chức
trách ta lâm ru? Chẳng hóa ra ta kiênné
cái óc cầu của họ, dẽ dẽu họ xướng
nên lâm tuồng ngông-cuồng bắc-tap,
mà tay trắng cái và mảng thiêu-niên cho
hang thiêu-niên Nam-việt ta ru?

Thế nào gọi là khôn cho người ta sợ?
— Không phải khôn mà cứ cậy mình
khôn, toàn phong áp chế đe-nén hàng
người dáo-dáo quê-dot kia, hay lập mưu
để phiêu-gat những phong lâm-lạt si-
ngoc hẫu bốc-lột chúng. Cũng không
phải khôn mà được vược cả luân-ly,
thoát vòng thuỷ phong mý-lục của hang
tiền hối ta, đã có sirs gáy dương trót cả
muôn nghìn năm về trước đây nay.

Người khôn, ôi! hai tiếng ấy! khô lâm
thay!! Nói người khôn là dẽ, mà làm
người khôn thời thất khô tam Jao tú
lâm; ấy thế nhưng làm người khôn rồi
còn phải giục cái chán-giú của người
khôn, thiết tưởng lại càng cẩn cù dù
tư-cách, có dù tư-ngữ! làm mới được.
Cái phạm-vi của cảnh khôn, thật hoạt-
bắc bao-quát không thể nào độ được;
tiểu-mù như chưa trời, mènh-móng như
mặt bể.

Cái obiêm-vi của người khôn là trước
phải biết minh đối với trước nhà, thế
vào, minh là ai đây? Nỗi nực mới lời
dung được cái khôn ấy; mà rồi cái
chán-giú của minh cũng sẽ càng nhão
dày mà được quí hẫu thêm lên. Khôn
sao cho có thà lời vật tế nhẫn, vì trấn-
đời, vì xã-hội mà không vi tâm tuân
minh. Cố làm cho mai-hậu khong đều
mục tên-tuốt với cờ-cây mà tiếng nhạc
nhơ, hung song-kinh của người thế chinh
là jor ky-niem đặt biệt của bao nhiêu
giọt mui-hồi, dòng mua nhiệt từ minh
ta đã xuất vía ra. Cái chí khí trấn-thanh
ngiả-khai bắc-lộ một cách rất là bi-rạng
như gương, mà cái khôn ấy mới thật là
cái khôn độc nhất vó nỗi vậy.

Khôn bay dài dũng cho doan hồn tặc,
ví biết lầm khi tài-trí không thể đương
cánh kịp với cái học-thức phô-thông
ngay nay, thế mà birtiep đối đãi, mui
thể tiếng ném, thi lời chí-giao ấy lường
chong không đến nổi vòi ịch. Cứ nói toan
lại cái khôn ta, bảo giờ công phai co
mìn-dinch cao-thương thì khôn ấy mới
phun-thuoc nhán-tam.

Thế nào là dài cho người ta thương?
Ôi! dài cho người ta thương thời
con gáy là dẽ hăng? Muôn lời ở đời, có

VĂN UYỄN

Khác Madame Lê-ngoc-Diép, cựu thư-ký
nghiệp-chủ dâ ta thê hôm ngày 9 September

1921 tại Đường-dường Càu-tho,
Cuộc thê dài-dài hiệp lai tang,
Khiến cho dây dò rẽ dài dằng.
Đường-trần anh chịu chia cảm-sát,
Âm-cảnh hậu đánh rẽ phong-loan?
Méo nghĩa cha-con them dirt ruột!
Tưởng niêm chổng-vợt bám gan,
Keo loan ví nối tơ thừa khác,
Sóng lè không bay kiếm-đặng vàng!

M.Lê-ngoc-Diép khoe.

Hoà nguyễn vận

Lê thường phái vây, hiệp roi tang,
Kè trước người sau cũng một dằng.
Phận thiếp đánh rieng con gối phung,
Nỗi chàng tua súa cái mảng loạn.
Hòn riêng trè tạo hòn đau ruột,
Giận bấy cảng-phản giận bảy gan.
Trót bối số trời nோo phái chò,
Nấm bông mà vẹa quí hơn vàng.

Hồn Madame Lê-ngoc-Diép
kinh dấp

Tinh-cánh mùa-màng

Đông-Ruộng Tháp-mười

Vì năm nay nước lớn hơn năm rồi,
mà con nước hôm 30 tháng 9 rót đầy,
dày-dày ngập trang bờ-còn, là bị lục 28-
29 tháng 8 Annam trai mưa dồn-dập
cả đêm ngày cho đầu lục này, nోo phản
nước dưới sông thi lớn, trên bờ lại b!
trót mưa, nước khoé ngập trang bờ
trong còn, đóng ruộng Tháp-mười lúc
này lúa cây tái bị nước ngập chết hết.

Coi ruộng như sông, sông như ruộng cái
thảm-trang đóng ruộng Tháp-mười năm
nay, xem chẳng khác nào như năm
thứn - năm ty, bão-lục do vậy. — Tuc
nhà nóng, tui múa nong vụ lần thứ, tui
ai cung đưa, chen (P/ kỵ chi tai, phi
nhan chí lục) xuất cùa ra công, to eay
cây cho sớm, cho kiếp thời tiết, cây

xông rồi thi bị nước ngập chết lụa hết,
tinh cánh như vậy, chẳng khác nào đem

tien chia mà đỗ với vị thủy hả không xót
đá buồng lồng? — Rồi đây như trời
bơi mra, nước rát cảng bơi xuồng,
thi phải lo di mua mạ hoặc lúa cây nỗi

khác, và mà cây lại đang, thi múa mảng
còn vượng lại chút dinh, bắng trời mưa

dồn-dập hoài thi át phải bô ruộng không,
như nǎm bão lục vậy, cái cuộc hiềm-

khó của nhà nông là đến trước mắt. —

Vậy khâ xin các nhà hảo-gia, và dien-chó
nên lịch cõe phòng cơ động tư trợ cho

nhà nông miệt đồng Tháp-mười nǎm
nay, dừng thấy lúa lục này cao già, mà

bán hết, thi khôn cho hàng dângор hàng,
xin các ngày lưu lâm.

Cái bē — Phuoc
Pham-Kim-Chi
(Lai oán)

Binh-chánh

Tuần rót An-Hà số 233 nơi khoản "Văn
Uyễn" bài bút ký tên "Mai-phu Nguyễn
quang-Còn" xin đọc lại Mai-phu Madan
về Ngay-en-quang-Còn,

TRƯƠNG-QUANG-TIỀN CHỦ BÚT

Về việc mua bán hay là
mua nhứt-trình xin dẽ thơ
cho M. Trần-Dâc-Nghĩa

Lúc mua báo xin các
ngài chiếu cố, gởi số tiền
luôn, bón-quán lấy làm
thảm cảm.

Những bài gởi đến không
dâng lên báo được thời
không le trả lại, xin các
ngài lưu ý.

HÀI ĐÀM

Bò tơ bljet gi sơ cop?

Bò già ván kính cop lâm; bò cop có
móng to, tảng bén, sirs bạo. Hàng
ngày dặn bò tơ rằng: Hạng ấy là
bạng giết người, tung-hoành một cỏi,
không còn biết trên đầu có ai nữa.
Phương chí: sấp mình thê-lực non-nóit
không bao là đến gặp mặt chúng, nhưng
dầu khi vừa nghe đến danh chúng, thời
cứ le cảng, ú chạy đi là bay, không
thể át chằng thoát khỏi miệng. Kia giống
người, óc ván lạnh-le, tay dù khí-giá,
tổm mà vira-hờ-hau thời bị chúng ván
cõng ngay, ta nên cẩn thận lấy.

Bò tơ cứ gặt dầu, nhưng mãi khinh
rằng: hạng ấy dâng gi sơ; chẳng qua
là một loại mèo to. Cứ mà lúc gặp cop,
không biết kiêu-nô gi, xốc đầu lại cung
ngay. Ôi! bò tơ gan thật! song vira hai
phút là thấy thành một đồng thịt chêt.
Ấy mới biết đời càng già càng tự coi
mình hèo-yếu, mà bọn chưa thông thời
vụ cõi tưống là tri-tuở kinh nhän. Chán
thay! con người ấy!!!

Não-Đời

Lời xin kiệu

Một hôm, tờ vira sang chơi nơi Phù-lôc
vira lại được đọc tờ An-Hà, số 232 của
làng chomuro. Thoát xem qua bài Đạo
đô, Đạo-Kim cũa ông Lê-Khắc-Mân (Cái-
bé) kich-hắc về việc ông Hồ-huệ-Đảng
(Mairie) nǎo đó đạo thơ của cụ Hoàn-h
Thú (Nguyễn-thanh-Uc) và bão tơ xir
lum v.v.

Ôi! ông Lê-khắc-Mân bảo chí thê-ông
chọc ruột lú chí cho đau đón qua thê?
Tôi xem bài cũa ông, thật tơ lây lam ngâm
ngũn, e cho ông ngay sau không khôi
tay cháu nhà ông Hồ-huệ-Đảng đổi
cung ông, cũng như ông I.V, để cháu
nhà đổi cung tơ vậy. Ngao-ngau thấy
cho trò dời kinh bi!!!

Vậy tơ co lời xin cảm tình ông Lê-
khắc-Mân nem chau gioe vang, nhưng
tờ biết xú di gi? Đầu mèo cung cu
lên ngay an Đạo thi, thi thời, chí nào
phai dạo tenu, bắc, ghe, cõi ma phai
xú? Ma bay hòn la ông Lê-khắc-Mân
vèn lòn cũ Hoàn-hThú mà hòn la thi
tô hòn. Ông nói cũ Hoàn-hThú dâ xá
choi... Lời ấy chua át quâ-quyết vì mơi
dây, qua chung vải trắng, tơ ở nhà anh

Hồ-van-Lang (Nam-Kỳ khach-lau Saigon)
lúc tờ đang dùng cơm với M.M. Hồ-van-
Lang, Nguyễn-tử-Th'être, Trần-vân-Chim,
Trần-quang-Minh, và Bâng-Ma thi tờ
thấy cũ ngói phia trước dùng appetit,
và cách vải hòn saut tờ cung thấy cũ,
dến trò chuyện với anh Hồ-van-Lang

nữa. Vậy ông muốn rõ ván-móng của cũ,
lì ông hãy děa hỏi ông Chủ-bút An-
Hà, hay là hỏi ông Võ-v-Truc, ông T.V,
cô Văn-Cơ cũ Kim-châu thi ông sô rõ.

Chung ấy cũ Hoàn-hThú sô giải ngo-
ngon, cho ông, con phần tờ xin kiệu,
Mai-Son-thât đé

Thôn-câm Lé

ĐUC LỢI QUÁ

Trần-thú-Ciju tách tinh ngay thẳng,
ít hay dưa bợ nhúi ai. Đầu cho sâm-sét
húu riêu, cúng già một lóng thi chung
như nhúi.

Ciju là người hiểu tần mò kỵ, nghe
sự chí mới bày dầu cho xa xuôi cách
trở đậm ngắn, cúng tẩm đến nơi cho biết.
Từ ngày cái phong trào bắt Cái-lương
cuồng cuồng cuồng cuồng khắp Nam-kỳ,
uốn eo gánh hát náo đến xú Ciju mà diễn
kịch, tuc là làm cho Ciju ngắt ngư v'
đó. Ciju ham coi hát, mỗi một câu binh
ni-non, một tiếng ca riu-rit là Ciju đã
đem vào lòng. Ngồi mát nhinh trên trời
kè lam tuồng, tai lắng-lắng nghe giọng
dưa câu hát. Trong những khán tràng,
— phản đồng là bằng hữu quen — đều
trò vào người Ciju mà cười, và cho Ciju
la say mũi cái-lương diễn-kịch. Cứ
khen mặt kẽ, Ciju cứ bụng bắp dạ rằng:
mặc tiên mua lầy cuộc, uốn khóng
châm-cbi mà nghe cho dù đầu dưới,
cuồng hoa ra lồng phi đồng tiền lâm ur!

Trong anh em, nhiều người hay hỏi
Ciju, vậy cnr cuộc bắt Cái-lương theo
diều kiêm thời, đặt tuồng mới, bô truyền
xưa, rồi ra có húu ieb cho phong hóa
quê hương và cõi dâng dung làm một
tâm gươong thê sự chung?

Ciju biu mòi rồi trả rằng: Họ dực
lợi qua. Mieng có tuồng là dem ra hát,
bay dòi trời thay, bài tuc doi phong
mac-ké, mieng thau một dem 7 lam chuc
mot traiu ngon la dû.

Một hoa Ciju ra chơi xóm ngoài, xă
thay trên trời mây giáng từ phia, gió
thổi áo áo, sâm-set giật tai, chớp nhän
tua-nai con mắt. Cứu hương bà chạy vè,
chóu không hòn đất, múa rớt ướt dâm
nhinh. Chung đèn ola lạnh tung cảm cõp.
Thay đổi xiêm ; vào phong trum mén
kinh mict. Năm thiêu thiêu ngũi xay
thay 2 người mặt này rất nén hùng ac
bộ tinh vâm-võ vò cuồng, trước ngực 2
người ấy có thêu 2 chữ "Cái-Lương"
chi dò, đến năm tay mà kéo xô dày dì.
Ciju oán hòn, nuôn la, nhung mòi miệng
nói chằng ra lời, nén ngậm lại mà theo
háng người ấy. Vì như chớp nhao, chảng
ba lâu dà đến một can nhà chung dọn
trang hoang, có bốn viền mặt rất nén
ichi-sř, ngồi nơi bàn giữa, dang luân
dam the sř.

Ciju bước tới cũi dầu sê nghe bón
người ấy nói lớn tiếng tảng: Bọn ta
nghe mi hay bài hát cuộc, hát Cái-lương
mà bụng mì lại thích xem thử kịch ấy.
Vậy nay chúng ta truyền dân người
đến đây, trước cho người bay tảng
chung ta là tay soạn kịch nêu người
trà lời, xuôi những câu hỏi sau đây thi
em, bằng không ta đốt mì cho tôi kiếp.

Chóng ta dày soạn ra một thứ tuồng
không phải dâ gi, cần từ chử, chọn từ
câu, cùng lao lâm vò những câu binh,
công nát tri vè mây bài ca vân. Chóng
ta chịu cito như vậy mà seon ra tuồng
hát, dem pho diệu trước mai muudu

người, chỉ nêu tên, vạch đường ngay cho ban đồng bang thấy đường phải mà theo, đường vay mà lành. Nhưng vây chúng ta không phải người con của mì sao mì lại chè-bát nhao-bán nói rằng chúng ta due lợi ham tiếu. Phải nói cho xuôi, băng không, đem lên giảng họa. Mấy ông ấy vừa đưa tay chỉ cho Cứu coi cái dài để thiên tự.

Cứu biết theo ngón tay trả qua thấy một cái giang cát rất cao, chung quanh lại có sấp đáy những đồ nhay lừa. Cứu tánh tinh eug cỏi, trước kia kỵ-già đã có nói, đâu cho sần sét bùa rieu cũng không phải long vàng da. Bởi vậy nên cứu lùm lùm cười và đáp rằng: Những câu văn của mấy ngài thật cũng có mùi lai thú vị. Nhưng tiếng lèn băng xuống trâm riêu ra riêu rít, đơn ngọt bát hay, dù làm cho đẹp mắt bùi tai kẽ khán tràng nhiêu quá. Nhưng phản nhiều cái sự lịch trong bài kịch chẳng được xứng đáng với câu văn, rồi ra sự khen chè lẩn lẩn. Cứu không dám chè tất cả nhà soạn kịch; song kệ hiết thường phong hoa nước nhà, khôn nao thay, lại là phản it.

Bởi đời này ai cũng coi thế lực đồng tiền là mạnh, nên ai cũng muốn đưa bối cho đây túi lá vui. Đem nhiều bốn tưống rất nên vò vè, mà đánh dỗ cả luận thường, rồi cho là túi ai vương nhâm nẩy chịu. Theo ý tôi trong cuộc hát Cải-lương hiện nay, nào có khác cái đám Tây-chay năm trước. Chẳng bao lâu, bầu rã, kèp rời, duy có cái sự bài tục đổi phong khôn bối khó rứa. Đó, các ngài mới nghĩ mà coi, muốn thử lời nả bảy ra, rồi hai phong tục túi, tinh nết hay của tổ tiên ta để lại, chẳng là vò vè lầm ur.

Cứu nói chưa giờ lời, 3 người vò bàn hét lớn, 2 tén vò si ôm Cứu bối lèn giảng họa. Lúc ấy cứu dòn vựt vựt coi khóc lóc chung quanh, kẽ băng hờn lau nhao ở dưới. Ai nấy chè rằng Cứu dài, sao mà không đưa bối theo người mà tránh khỏi kiếp thác oan. Vợ Cứu khóc ngất, đền đổi ngã người ta, cầu xin Cứu nói rằng hát cải-lương hứu hứa cho nước nhà thi đurea tha tội chết. Nhưng người quên biết ai nẩy đồng due Cứu nói mấy lời ấy làm cho Cứu bất nhân, muốn cho vui lòng mọi người trong lú minh gần đây giết trâm năm, nên cúng kêu te leu tang. Các ngài hãy lắng lồng mà nghe lời thất. Cuộc bài cải-lương của mấy ngài bảy ra, seem rất sướng mắt, chẳng khác cái ngài trên một cái giang to lát đỉ, mọi người cũng được sờ chung. Hữu ích làm tôi cảm phục, cái sự thấy biết cao xa

của mấy ngài, vây mấy ngài bay cùi dò mà chế biến thêm cho tận thiệu tận my. Phải làm, cuộc bài cải-lương rất qui báu, mà.... (tới đây Cứu day một tên Trại mà thanh nho sho rằng:) mà bị due lợi nêu hại nêu phong hóa!

Mấy ông soạn kịch ban đầu lấy làm đặc ý, chưng nghe đều cầu cùi cùng, nói hra thiêu ngay Cứu. Nóng quá Cứu girt mình tinh giày, mui hời ra trước đám, chiếp miệng nói: a chuyen chiem bac!

Longxuyên—Võ-hà Nhiên

Nói mép giờ quá!!!

Muốn chỉ chỗ chira thấy của thầy Tuân-cảm-Lê, vây tớ xin có lời đê thuật rằng: Bài «Tý do» của thầy đáng bảo kỵ rối, bản vè lối cải lường của ông T. M. K. Báclieu vẫn là lời bảo chung. Không những thay vì một gánh của ông Kế, mà chắc thấy vì nhiệt tâm vè cả lời tuồng của bạn hát Cải-lương hiện thời, nên kịch bát như thế hẫu tố-diêm phong tục nhà.

Tớ chưa hề biết ông T. M. Kế, vây xin thử do theo mục-dịch của thầy Thôn-Cảm cốt là không phải vì ông Kế mà chính là vì công ich và-hồi nên viết bài này, mong rằng thấy Thôn-Cảm không bảo là «nỗi người ai mượn lòn vào»; mà vì có đáp lời, xin cùi đáp ngay đừng kim cùi này trả nó xô-cha từ cho choán cả cùi từ bảo, thời từ thảm cảm thành tình.

Ngoài các khoán thấy hác-bé ông T. M. Kế, tớ hằng tam không bàn đến, chỉ xin rút tác lối này: «Còn cùi luon: giọng triều là giọng di ki?....tiếng đê, triều là tiếng tam sao thất bồn, người ta gọi tháng ve, dứa ve....tiếng ve nhơn đó mà lưu truyền lâu ngày thành ra tiếng đê (ấy là tiếng nói đê, nói trai) đê là loài thú...v.v., Kiết: tách nè thành tucus của ông Cao-minh-Lâm kết thành một bài thuât dà dang vào báo An-Hà số 208 ngày 7 Avril 1921, câu văn không điều-luyän, nhưng lời-lè lùn-loát lý-thù là đureg nào! Bảo Thure-Nghiệp tại Hanoi đó năm tháng nay (vì tớ quên số thứ tự) cũng có dâng một bài nói về tiếng nè vè nò thành tucus, nguyên tinh không sao chay với bài ông Cao-minh-Lâm nói mấy nǎo.

Thì thi thấy Thôn-Cảm mày chưa ogo và hơn chot mót mà tay dâu cát ngon bút sưa liêng nước nhà, khalo sơ thay! Tớ không muốn viết dài cùi mìnhdockey

giả, vây thấy Thôn-Cảm đã có lời bảo quyết rằng: «tiếng đê là tiếng nói đê, nói trai thời triều đây xin thấy sửa luôn cầu:

«Còn tuông Bùi-Kiệm xác đê».

«Ngồi chờ tay áo như về thời triều»

Trong quyển Văn-Tiêu của cụ Đô-Chieu thời không những một mình tờ hàn hạch mà chắc hằng cả đồng bào ta từ đây càng lấy làm nực-lòng hau hoang-nghenh lối vào của thầy lâm. Ôi! Cười rằng non-nước làng vẫn còn sót một thầy Cảm.

Lại-thành-Thập
Giáo-viên—Cùnthơ

Doanh-Đàm

Ông tò loài mèo

Mèo là một giống thú ăn thịt sống, mà thuộc về loài có vú, có hình thể của nó hơi giống con cọp, nhưng cứ theo mấy nhà sinh-vật-học đời xưa khảo cứu thì con mèo tức là con rồng một sừng ở đời xưa vậy.

Cái giọng đơn-giác-long (con rồng một sừng) đó, tánh hung mãnh, minh mày lớn là thường, gần dày vè dia-Kha-La-Lôi-Dà trong nước Huê-ky, agirori ta có dào thấy một bộ xương con đơn-giác-long, bê dài tới 25 thước Anh, bê cao tới 12 thước Anh, thật là giống vật đã cao lớn lắm vậy.

Khi mà cái loài đơn-giác-long, đó làm chúa tể cả các loài động vật ở trên mặt trái đất này, thì cũng dâu vào khoản 1 ngàn 500 muôn năm về trước, thuở đó loài con người ta chẳng rõ hình-thể ra thế nào, rồi xuống tới 500 muôn năm về trước, thì loài người ta mới có là bé nhỏ như giống khỉ ở Ma-Lai, mà đời đó thi ông tò loài meo (tức là con đơn-giác-long), hình-thể cũng lùn lùn biến-nó-đi, thành ra giống hình con gấu. Các nhà khoa-học đặt tên là *Oryza-enia Lupina*, cái tánh nò vẫn còn hung dữ, hay bắt người ta mà ăn thịt, theo lời bác-si Bội-La (W.H. Ballou) nói thì về đời đó loài người ta, nhờ được thần-thè tinh-lei lai leo cây tai, cừ ngay thi phải ăn, đem mồi lò ra, chui trong rừng núi luon khỉ, bắt sáu bò mà ăn chớ có dâu xung đột với loài động vật đó ở dân vien nay còn có một loài khỉ không có đuôi, bê trong thay mèo dâu là chay mít, như vậy hoặc có cái tánh nhất, nhất từ xưa truyền lại đó chăng?

Xet ra con đơn-giác-long, là một loài động-vật ở dưới nước, hình nó như con

cá sấu, xương đầu vừa lớn vừa cứng, mặt dài trên muỗi nó mọc siring, dưới thi dài và lớn gần bằng cả mình, răng bên như dao, mà nhiều lâm, bốn chun có móng. 2 móng dâng trước thì ngắn và nhô, hai chun sau thì lớn và dài, ngày nay ở trong rừng rậm người ta còn thấy giống mèo rừng, hình thể cũng hơi giống như tê-oghia là đê-bát các giòng vật nhô khác vậy.

Ông giáo trưởng đại học là ông M. Hy (Marsh) khảo cứu về cái rồng con đơn-giác-long kỳ lưỡng lâm, ông nói rằng loài vật đó thật nhiều mà nhọn và xoap vào, nên bắt cá dễ làm, bê gấp con cá đó không tài nào trốn thoát, giống đơn-giác-long lại có khi lên cùi trên đất mà kiếm mồi ăn, gi-rông nó hay gầm nén lùn lùn biến ra cục kich, mà số rồng cảng it đì, cùi hai hòn rồng chí có 30

Việt Nam kỳ niêm đài

LẠC QUYỀN
TỈNH CHỐLÖN
Garnet N° 1551 à 1600

Report...1561g000

Trần-văn-Bài	1 00
Van-công-Hung	1 00
Vuong-Co	1 00
Nguyễn-v-Huy	1 00
Truong-Quot	1 00
Truong-Tu	1 00
Kha-Kiet	1 00
Tang-Giai	1 00
Huynh-thi-Muc	1 00
Van-Dien	1 00
Nam-nhan-Hung	1 00
Vi-kim-Hung	1 00
Trich-Cai	1 00
Biêp-thi-Quot	1 00
Chau-Dé	1 00
Quan-Ky	1 00
Tong-v-Khô	1 00
Trinh-Vinh	1 00
Tran-v-No	1 00
Le-công-Durong	1 00
Le-van-Chuc	2 00
Nguyễn-v-Ngo	2 00
To-van-Co	1 00
Phan-v-Suong	2 00
Phan-v-Triem	3 00
Lai-van-Quot	3 00
Tran-Kiem	3 00
Luong-Thoi	3 00
Nguyen-v-Thanh	3 00
Ng-quan-Duron	3 00
Do-khiem-Cung	1 00
Do-khiem-Kinh	1 00
Kheo-v-Neu	1 00
Lai-Thien	2 00
Lai-Mai	3 00
Luu-v-Xuyen	2 00
Do-v-Nhem	1 00
Tian-phuc-Sanh	2 00
Pham-v-Luc	1 00
Pham-v-Dang	1 00
Ngo-van-Quan	2 00
Kieu-tan-Dieu	2 00
Nguyen-v-To	1 00
Nguyen-v-Saug	4 00
Nguyen-v-Thanh	1 00
Le-van-Dieu	1 00
Pham-v-Tri	1 00
Pham-tr-Cuu	1 00
Le-công-Tru	1 00
Le-van-Hien	1 00

1636g000

Cholon, le 22 Août 1921.
P. Le Président du Comité régional de Cholon

cái, hòn trên 13 cái hòn dưới 15 cái rồng, dâng trước thì lớn hơn, mà lớn cũng hóa ra nò, ngoài ra, lại có ba cái rồng yêu hồn hết mọc, & bên rồng nanh cùi lời ông Bội-La nói thì chẳng khác gì rồng con mắt.

Gióng đơn-giác-long đó leái mày trâm muôn năm về sau, rồi thành ra sauh-loat ở trên đất lâu đời chịu cái sự biến đổi thiên-nhiên, cho nên chẳng những là nanh vuốt biến hông nguyên binh, không nhọn sắc như trước cho ebi cái đuôi, vì lò lanh lò vò cùng, nên lòn đòn cũng rút nhô lại, mà thành ra con mèo ngày nay đó, duy chỉ có cái xương sò thi vuỗn lòn, vì đó mà có nhiều óc, nên con mèo vỉ với cái loài động-vật au có khác thì có tri-lực hơn nhiều.

BÁT-TÁC.
(Nam-Kỳ Kinh-Tế-báu)

Tin-mừng

Được hông-thiệp của Madame V. Võ-thi-Huân tại Tân-Uyên (Biên-hoa) cho hay rằng ngày 21 Octobre 1921 này là ngày bà định dời cho lịch lang bà là M.Nguyễn-minh-Sâm, Nghị-phi-chủ tại Tân-Uyên.

Vậy Bón-quán có lời chúc vợ chồng mới và riêng phần của M.Trương-quang-Tiến Chú-bút, vì bận sự, không thể về chung vui được, nên xin tạm nhờ nét mực vè tẩm nhiệm-thanh, để mang câu mò:

Hương lùa diröm-nòng.

Sát-câm hào-hiệp

Thuộc ho hay

À M. Trần-dáć-Nghia.
Tổng-ly Ân-quán An-Hà.
à Cùnthơ.

Kính lời thưa ông rõ, tôi rất cảm ơn ông chẳng nợ khéo gửi lại cho tôi mua hai hộp thuốc bo, Thiên Thành chì khai hoan. Tôi lành vè người obà tôi dùng mấy bùa rầy thật rất thần hiệu, rất xứng đáng cho hai chữ Thiên-Thành của tên thuốc, rõ ràng danh bét hứ truyền. Vậy tôi làm vải lời cảm tạ sơ ông.

Sau đây xin ông sòng lòng gửi lại cho tôi mua thêm bốn hộp lớn nữa cũng hiệu đó. Tôi có lòng trông.

Nay lời

Hương-hào-Tám

Binh-phuc-tay—Chợ-gạo Mý-tho.

Cholon, le 22 Août 1921.
P. Le Président du Comité régional de Cholon

nhờ say như lanh. Biết rằng: minh lò miếng, giắt mè khiếu lòi cơ mìn, cùi tên vừa ngã rùng, cái chuyện khò hình, không phương trốn tránh. Ngón-ngù vừa muôn hòn, nhưng ngòi lại sụt-sù, nhứt định một chòi dài, tòi đau bay tới đó. Thế mà đê chòi lâm sao?

—Không! còn miếng chưng kia, tháp cánh cung khò hò bay-nhay.

Kêu chưng vào, các tên phạm giam đều khai một thê. Lời khai ghi vào sổ, quan báo Quát rằng: Tờ giết chủ nhà vẫn nay là trọng tội. Thê mà mì không phải vì oán hận, cùi hời trời nghe lời, vậy thì tội hưu sò qui, mì cùi thiêt khai ngay, đê ta tóm ra mòi. Vì hàng toàn dấu nhem, mà quyết đê nhem chua? Tôi lừa phép đổi tên, sau này không dung chò. Dịc lời, Quát rằng: Bám quan lớn! xin xuống phuộc châm chích cho tôi nhò. Dạo từ với chủ nhà, day sào cảng vây. Từ ngày tôi lừa mòn thuốc đòn cùi mòi lòi là chòi-thết. Hoàng kim

não thần thiên-lương cộng quô-mảng tòi, hành phạt tòi một cách rất khô-tâm, làm cho tòi không biết sống là vui, dừng ngồi cháy ruột.

Dần ngày nay: chúa ác gấp ác, tòi ấy dâng dâng, khiến tòi không thể kin miếng binh, thần thiên-lương dán gau xé cùi tòi, nên không ai khao mà khai, sir ấy rõ như gương. Vây xin khai cho trót. Nói đoạn Quát khai bết ngo-ngoanh, không ngại-ngùng ei, không sót kẽ rắng chon tóc. Quan day dem giam và khâm cho người đi nou trót vợ Hoài g-Kim. Đầu nhà vang tiếng sái nhà, than oí lòi lòi đáo đáo, mít liếc thấy người đông, lòng đê bắn loạn.

Còn người mà tích những đều sầu hiềm, miếng phai lồng rồng, cùi toàn việc bắt nhau, thời chèo kiếp cùi chảy, lười trôi khô lot. Khi nghe rõ người dến bắt mình, thì nang lồng-khóc vang vầy, kêu trôi dam cảng Thau rồng: đều đòn bay bóc, nỗi oan ai khéo phao-mảng, *Con nǚus

cùi hòn tò nước ấy lên vừa hòn, lúc bấy giờ tò đứng dựa bòn en, như ngày như đai, ruột đường ai cát, ngòi cùi mà nước mắt ròng-ròng, biết rằng tòi giết lâm tòi, nhưng buoc minh phai cảng rồng, biết mà há dám hò mòi, cùi ôi! tòi ấy chắt nhir non, khò cảng thêm cay-dâng.

Quát vừa nói vừa la, chòi dày muôn kim đường tò thoát. Tòn hòn gát ngoài cửa khâm, nghe có tiếng in-ôi, kêu người mò cửa vào, lúc ấy cùi mòi Quát dò-dát, hòn thò hòn-bèn, hòn nò duyên cùi gi, thời nó chí lát dâu nói chòng ra ôi, đường như sò-sét. Ngày lúc ấy một tốp phạm nhân ngồi bao quanh cùi đang chò-mục vào nó, tên bòp hòi, chòng dòng khai một thê, khai không sót mày não. Nói đến đây chắt ai cảng biết rồng, cùi sát nhau nay tuy là kín nhir mừng, song không khò lòi.

Quát vây! tên bòp công Quát, điện ngày đến giữa tò, hòn giờ còn chòi cùi dâng nòn, quan tra vấn kỵ-cảng, Quát dòi

THỜI-SƯ'

Giá bạc

Thứ sáu...ngày 14 Octobre	8f.00
Thứ bảy...ngày 15 Octobre	8.05
Chủ nhật...ngày 16 Octobre	id
Thứ hai...ngày 17 Octobre	id
Thứ ba...ngày 18 Octobre	7.90
Thứ tư...ngày 19 Octobre	id
Thứ năm...ngày 20 Octobre	id

Giá lúa

Lúa chín đến nhà máy mỗi tạ 100	kilos là:
Thứ sáu ngày 14 Octobre	4.95 à 5.15
Thứ bảy ngày 15 Octobre	4.90 à 5.10
Chủ nhật ngày 16 Octobre	4.93 à 5.10
Thứ hai ngày 17 Octobre	4.95 à 5.10
Thứ ba ngày 18 Octobre	id
Thứ tư ngày 19 Octobre	id
Thứ năm ngày 20 Octobre	id

Saigon

HAT VIET LAI

Bon hat viet Haremton sẽ lại đến Saigon lối ngày 24—25 Octobre

TÒA XU'

Vụ trộm 500,000\$ ở rìa lầu Fourichon thi tên Thích là thành phạm đã xâm phạm cẩn cẩn; Giai 5 năm cầm cùn, Giap Cảnh và Son 4 năm tù; Tai-Ray, Đông, Kiều, Biang và Thị-Huệ 2 năm tù, mày tên kia được tha bổng, Tả còn xúi Tèo Thích, Gao và nội bộ phải trả cho bà bạn Bông-Paap 16,818\$ để đền sự cố. Ví xin viết thư về thương nài tội sẽ hối án lập tức có giao Ban-Si riêng thiêng xin chịu tội chịu cả cho việc hoàn ban của DONG BANG ta được thành lời trong lầu cạnh tranh này tôi hết lòng cảm ơn.

Trường Võ-Văn
Canthor

Trường Võ-Văn xưa nay dạy thi Bằng-cấp sơ-học (certificat d'études locat) mà thôi. Nay tính lắp thêm ba lớp trên, để dạy ba năm cho di thi lấy Bằng-cấp tối-đẳng và tài-tang (Diplôme de fin d'études ou Brevet élémentaire).

Octobre 1921—khởi lắp lớp ba (1^{re} année)Aout 1922—lắp thêm lớp nhì (2^e)Aout 1923.....lắp nhứt (3^e)

Vay ngày 17 Octobre 1921

chiết trường dạy lớp ba (1^{re} année).

Có thầy Tu-tai vẫn-chương bắc-vật giỏi

dạy.

Tiết học định như vậy:

Exterior—mỗi tháng—10\$

3/2 pensionnaire—id—14

Intern—id—18

Số học trò trước định chứng 30 (trò

máu thôi).

Canthor, le 5 Octobre 1921

VO VAN THOM

Hai thứ thuốc hay

Thuốc « TRẤN-THẠNH-CHI-KHAI-HOAN » là một thứ thuốc vi-khi-ôn hóa chẳng luân già-tré, dầu-ông dan-bà mơi ho, hoặc ho lái, ho leo, ho ra mâu ho có đam, ho săn-hay, dùng nó trong các ngày thi-thảo, gián-nêu, tháo-hút-bao nhiêu người đã dùng rồi, đều gửi thư đến khen nài, vì có công, cách-dùng thì khen nài, mua thuốc sẽ có gởi-toa cho cứ-tho-beo.

Giá: Bán hộp nhỏ 5 miếng.....0.30

Hộp lớn 10 miếng ...0.50

Thuốc « TRẤN-LÝ-NHÂN » cứu-bệnh mủ, thuốc dùng toàn-sua cop mà tuyet ché ra. Lát-mùi mủ đã trên mâm sau thang mủ khi dùng trong toàn-le thì thấy sang như thường. Thuốc nhỏ vào da ngứa và măt-lam. Cách-dùng: đăk-biển vào trong lỗ, khi mua sẽ gởi theo với thuốc.

Giá: Bán... Một véc...0.30

Mỗi chục 11 véc

Vé-ton...1.00

bảng 4 vé nhỏ

Xem coi chieng thuốc già—cứ đé thử cho M. Trần-dac-Nghia Quản-ly An-

Quản-An-Hà Canthor thời thuốc gửi lại.

Tiệm thợ bạc

CỦA M. CAO-VĂN-HY

108 Boulevard Bonnard—Saigon

Tiệm này có bán đủ các thứ đồ nát, tang-thien, kiem-tho, sinh-dep-khoa, la-vo-cung, phu-nu, tang-vong, chui-hat-hoa-lan, a-ta, gaty-chien, nea-xuyen..., kiem-cham-rat-neu-hue-dang.

và các bu-cac-co bay-deu-sem-thoi-mai-lan-thi-biet.

Nay kinh

Gia-cam-Hy cahn-hai.

CỘ BẰNG CẤP CỦA HỘI BẦU XẢO MỸ-NGHỆ HANOI BAN KHEN
DIPLOME DE MERITE EXPOSITION DES BEAUX ARTS DE HANOI 1920
Cordonnerie—Chapellerie—Tonkinoise
GRAVURE SUR MÉTAUX ET MARBRE

NGUYỄN CHÍ HÒA
83 Rue Catinau Saigon



Kinh cùng QUI-VI dâng rõ. Tiết tôi có 30 thứ BẮC-KÝ giái ĐỒNG GIAY, LAM NƠN theo kiểu ÂU-CHÂU kín thời. GIAY dongs bằng DA-TÀY hat, NƠN bằng GÀY-MỎP thiệt nhẹ, lợp NÉ-XÂM, BỐ-TRẮNG VÀ BO-VÀNG dù kiêu. Tôi cũng eo-thợ GHẮC CON-DÀU DÓNG VÀ CHAM MỎ-BIA DA CÀM-THẠCH DỀ MÃ. Tôi da, BẢN-SĨ, LÙG-TINH thiệt nhiều, dà có nhiều vị rất tua-cay và khou-ogn NƠN VÀ GIAY của tôi lam. Thiết kỵ cang và già lại rõ hơn chỗ khác nà. Tôi cũng eo BẢN-GIAY-HÀ DA LÀNG GIEP DA-LÀNG VÀ NHUNG dù màu GUỐC BẮC-KÝ SON-ĐEN QUÁL-NHUNG QUI VÌ xa xin viết thư về thương nài tôi sẽ hối án lập tức có giao BẢN-SI riêng thiêng xin chịu tội chịu cả cho việc hoàn ban của DONG BANG ta được thành lời trong lầu cạnh tranh này tôi hết lòng cảm ơn.

NGUYỄN CHÍ HÒA, Kinh mới

Thợ họa chơn dung thiệt tinh xảo

Xưa nay Lue-châu quí khách ai ai cũng đều công nhận rằng: về phần công-nghệ thi người Bắc-ký tinh xảo lắm. Đã mấy nă nay bón hiện chuyên nghệ khác con dấu, khắc bá, đồng, làm các thứ nón theo kiểu Âu-châu và đồng giay, thi sự kỵ lưỡng khéo dẹp cùa bón-hiệu, chư qui-vi cũng đều rõ biết.

Hiện nay tại bón-hiệu một người họa-chơn-dung thiệt lành nghệ, làm; người ti-ở nay là một tay họa công có danh tại Bắc-ký.

Chẳng những về giông tac mà thôi, lại có dù tinh-thảo tr nhiều coi như hình sống, họa dù cách dù kiêu, xin-quí khach chieu-cô, muốn hoa thử một lần cho biết sự tinh xảo của bón-hiệu. (Hình vẽ trám nám khôn phai). Qui khách muốn vé in do theo bón-hiệu đây rồi gởi hi-hi-kieu den, và xin gởi bạc da: cục trước một phần ba cho bón-hiệu làm tinh. Khi bón-hiệu tiếp dâng hình kiêu và bạc da: cục túi lập tức làm biến lại gởi cho qui-khách. Chưng hình vé rồi sẽ gởi tới nhà giày thép tại lầu qui-khách Ở.

Gởi hình chụp đến mướn hoa, hoặc thư, mandat xin để nát xay:

M. Tăng-khanh-Long

Propriétaire Chapellerie, Cordonnerie Tonkinoise

N° 10 RUE CATINAT N° 10— Saigon

Thanh-Phát Cantho

Tiệm Thanh-Phát mới dời về đường Kinh-Úp (Cantho), có bán dù các thứ hàng Tây, hàng Tàu, hàng Bác.

Lành Bác dưa (lành áo), rong-khổ-tir 6.50—tới 7.50—một áo.

Lành Bác dưa (lành quần) tron và hông có thò hép khổ có thò rộng khổ từ 6\$—tới 7.50—một cây 2 quần;

Xuyễn, đà bột gà từ 8\$—tới 9\$—một cây 2 áo;

Lúa có đà den từ 12.500 (tới 14\$—một cây 3 quần) có đà;

Lúa quỳnh anh den từ 8\$—tới 9\$—một cây 3 quần có đà;

Sá-bót den từ 8\$—tới 9.50—một cây 3 áo; dài;

Satin, cảm nhung, nhung mòn và nhiều mòn hàng là;

Mén lát nhò dù cờ, dù thử.

Nón-ni, nón-tráng, giay-hà, giay-tay dù kiêu.

Đen-tay-lon nhò-nhò thử.

Giáp-quai da-quai nhung, giáp-con-nit, tát và giá nhẹ hơn các nơi (muôn và bón-lai-sé tinh-gia-rèng)

Hàng tôi nhuộm tại Cao-lanh (Sadec) không hề teo, đêu-lang và chắc-lâm.

Tiệm tôi có trùi nhiều thứ bò, may mùng-rất-dep, giặt-không-làm-chay. Mỗi cây bò dài 20-30, bò ngan 0-80;

Tát-xát = 6\$—một cây

Tát-xát = 5\$—một cây.

Mua từ 10 cây sắp-lên thử được trừ tiền-huê-hồng 10%, (một trăm huit mươi đồng.)

Qui khách có dịp đến Cantho, tôi kính mời ghé tiệm tôi chơi cho biết, vì nón-brixia muôn-biết giá-hàng xin viết thư tôi-lài sang-long-dinh giá-chát hoặc gởi gié-eo-lam-kien (Echantillon).

Còn mua thì tôi gởi theo nhà-tho, dem-dong-tieu-ou lanh-hàng. (Centre remboursement).

Nay kinh

Gia-cam-Hy cahn-hai.

NGUYỄN VĂN-XƯƠNG

Chủ-chòn cản-các.

Quảng tài Thạnh

Tiệm đóng ghe và sửa ghe
Ở bên kia sông gần cột giây thép
và cầu CANTHO

PHÙNG-CHIỀU—cầu-pi

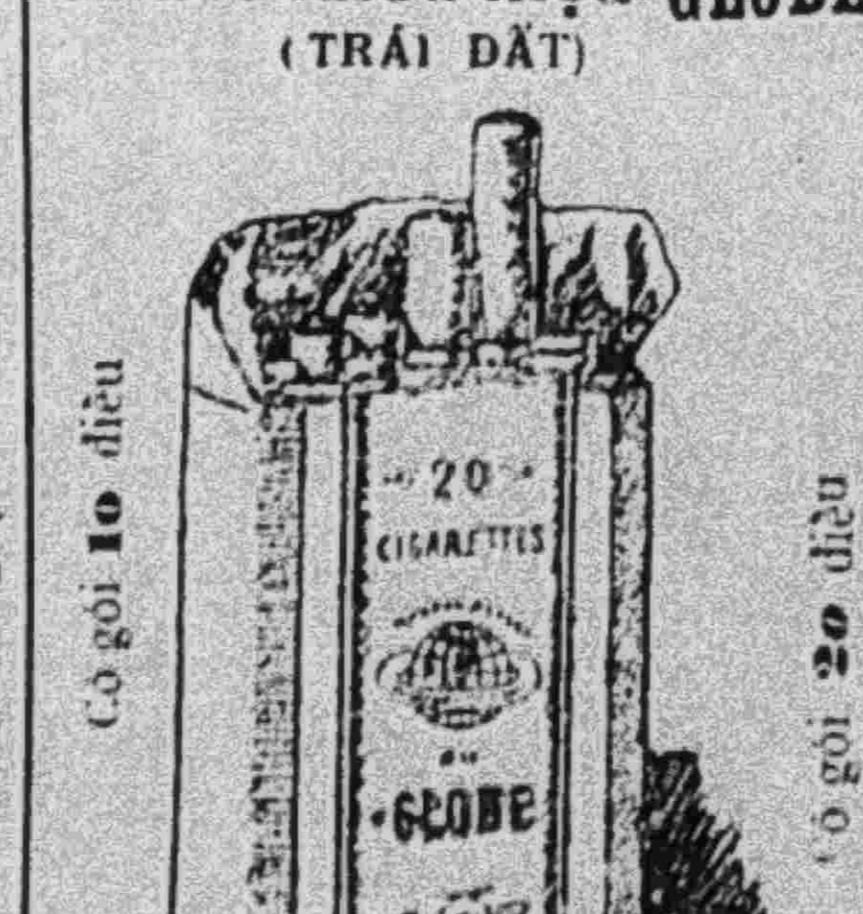
Kinh cùng qui-vi dâng trường, nay tôi-ai-lài-lập-một-trại-dóng-và-sửa-ghe
và-đem-đi-và-bỏ-tiền-bé-ura-và-kéo-ghe.

Tiệm tôi cũng có bán các thứ cây
còn đà thử-rất-mà-tốt giá-lại-nhè-hơn
các-nơi.

Chỗ tiệm này biêt-là-ughi-của-người
Annam nên-lập-cuộ-cuối-que-vi-và-lòng
luôn-lôn-chỗ-làm-này-khi-tri-đu-đe-đi-đi
làm-chỗ-sự-tiệm-cua-hiệu-là-Quảng-Tín
Lợi, và ai-ai-chung-biêt-rằng-người-kh
biết-chiêu-hi-đài-sé-biết-nhao

Xin-quí-đang-quí-thay-có-cần-dâng-mua
mà-cũng-dâng-hay-là-sửa-ghe-den-tiệm
Quảng-Tín-Thạnh-thì-rõ.—Cái-xin
quí-thay-thu-ong.

Nay kinh

Thuộc điêu hiệu GLOBE
(TRÁI ĐẤT)

Hút-dà-ogn, dè-danh-lan-dược
không-mắc, không-nue.

Tại Hàng Denis-Frères có trú-hàn

nhau

